

Bản án số: 06/2019/DS -ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2019
(V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
 - Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Kiên
 - Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Tuyết - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22 /2019/TLST- DSST ngày 09 tháng 5 năm 2019 về Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST -DS ngày 24/9/2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng

Địa chỉ: số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - ông Phạm Tuấn Anh ủy quyền cho ông Nguyễn Đông Nam, ông Lê Minh Tuấn Anh và ông Thiệu Nguyễn Duy Anh – Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC (văn bản ủy quyền số 273/2019/UQ-VPB ngày 22/01/2019 – ông Thiệu Nguyễn Duy Anh (Có mặt)

*** Bị đơn:** Bà Tạ Thị D – sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Nơi ĐKKHKT: thôn Ngọ Xá, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội

NỘI D V U Á N:

Theo nội D đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản tố tụng khác nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 27/12/2016 bà Tạ Thị D có

HKTT tại Ngõ Xá, Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội đến Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (Viết tắt: VPBank) phòng giao dịch Chương Dương, số 498 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, TP. Hà Nội đề nghị VPBank cho bà vay tiền dưới hình thức vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử. Cùng ngày, VPBank đã duyệt hồ sơ, chấp nhận cho bà Tạ Thị D vay số tiền 200.000.000đ được xác định trên cơ sở Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số LD 1701400614; thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 35%/năm, hợp đồng số 3377817, ngày vay 14/01/2017, mục đích vay tiêu dùng mua sắm phục vụ đời sống cá nhân. Bà D có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi cho VPBank kỳ vào ngày 14 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc lãi đầu tiên là ngày 14/02/2017(bao gồm cả gốc và lãi). Ngày 14.01.2017 VPBank đã tiến hành giải ngân số tiền trên theo đúng nội D thỏa thuận, bà D đã nhận đủ số tiền vay qua tài khoản giải ngân. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà D đã trả nợ gốc 9.727.519đ, tiền lãi 43.895.796đ, tiền phạt 754.460đ. Kể từ ngày 01/01/2018 bà D không thanh toán cho VPBank bất cứ khoản tiền nào nữa. VPBank đã nhiều lần thông báo đôn đốc yêu cầu bà D thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà D chỉ hứa hẹn và không có bất kỳ phản hồi tích cực nào đối với VPBank. Vì bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 14/9/2017 VPBank đã chuyển số tiền nợ gốc chưa trả sang nợ quá hạn.

Nay VPBank đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội buộc bà D phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng tạm tính đến ngày 24/9/2019, tiền gốc phải trả là 190.272.481đ, lãi phải trả 207.325.034đ, phạt chậm trả lãi 23.320.286đ. Tổng số tiền phải trả là 420.917.801đ. Mặc dù phía Ngân hàng tạo điều kiện cho bà D để trả nợ một phần gốc và có thể xem xét để giảm một phần lãi; tuy nhiên, bà D không có thiện chí. Vì vậy đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày bà Tạ Thị D thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Ngày 23/9/2019 người đại diện theo ủy quyền của VPBank có đơn đề nghị xin rút yêu cầu đối với khoản tiền lãi phạt chậm trả tính đến ngày 24/9/2019 là 23.320.286đ.

Tại bản tự khai, các biên bản lấy lời khai và các văn bản tố tụng khác bà Tạ Thị D thừa nhận toàn bộ nội D và yêu cầu khởi kiện của VPBank là đúng. Cụ thể, ngày 27/12/2016 bà có tới Ngân hàng VPBank phòng giao dịch Chương Dương, số 498 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội yêu cầu Ngân hàng VPBank cho vay vốn và ký kết Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử mã quản lý khách hàng LD 1701400614. Nội D chính của giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày

27/12/2016 VPBank đã duyệt hồ sơ, chấp nhận cho bà vay số tiền 200.000.000đ được xác định trên cơ sở Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số. Thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 35%/năm, giải ngân qua tài khoản giải ngân số tiền trên vào ngày 14/01/2017, mục đích vay để tiêu dùng cho cá nhân của riêng bà. Theo thỏa thuận của hợp đồng bà có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi cho VPBank kỳ trả nợ là ngày mùng 14 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc lãi đầu tiên vào ngày 14/02/2017(bao gồm cả gốc và lãi). Bà D thừa nhận số tiền bà đã trả các lần tiền gốc và lãi mà VPBank kê khai là đúng; đồng thời bà cũng thừa nhận việc từ 01.01.2018 cho đến nay bà không trả thêm được bất cứ một khoản tiền nào cho VPBank, mặc dù VPBank nhiều lần thông báo, thúc giục. Nguyên nhân bà không trả được đúng hạn là do làm ăn kinh tế gặp khó khăn. Bà D cũng thừa nhận số tiền gốc và lãi mà VPBank kê khai và yêu cầu bà phải trả là đúng như thỏa thuận của hợp đồng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn hiện nay của bà nên bà đề nghị VPBank xem xét giảm toàn bộ số lãi hoặc giảm số tiền lãi nhiều nhất có thể để bà có khả năng trả nợ.

Tại phiên Tòa VPBank vẫn giữ nguyên yêu cầu rút phần lãi phạt chậm trả theo nội D đơn yêu cầu ngày 23/9/2019, chỉ buộc bà D phải trả khoản tiền gốc và lãi là 399.271.913đ tính đến ngày 30/9/2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét hợp đồng của các bên là tự nguyện, bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên VPBank khởi kiện là có căn cứ. Chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền phạt lãi chậm trả của nguyên đơn. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Các Điều 463; 464; 466; 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà D phải thanh toán toàn bộ gốc và lãi phát sinh cho VPBank. Bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt nam Thịnh Vượng khởi kiện yêu cầu bà Tạ Thị D trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, đây là tranh chấp hợp đồng tín D; bị đơn bà Tạ Thị D có hộ khẩu thường trú tại thôn Ngọ Xá, thị trấn

Vân Đình, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (viết tắt: BLTTDS). Quá trình giải quyết vụ án bà D đều nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng, đã có lời khai, tham gia đầy đủ trong quá trình tố tụng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 12/9/2019 bà D vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa, ấn định thời điểm mở lại phiên tòa, đồng thời đã tổng đạt hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa cho các đương sự. Tại phiên tòa hôm nay bà D vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 BLTTDS.

[2] Về nội D tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử, mã quản lý khách hàng LD 1701400614, văn bản xác nhận giữa bà D với VPBank, VPBank chấp thuận cho bà D vay số tiền 200.000.000đ. Đây là hợp đồng tín dụng thể hiện sự tự nguyện, bình đẳng, không bên nào bị lừa dối, ép buộc, tuân thủ theo quy định tại Điều 116, 117 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được xem là hợp đồng hợp pháp. Do đó, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết khi ký hợp đồng. Bà D đã ký hợp đồng tín dụng với nội D vay của VPBank số tiền 200.000.000đ từ ngày 14/01/2017, sau khi trừ đi phí bảo hiểm cho khoản vay đã nhận đủ số tiền vay qua tài khoản giải ngân. Quá trình thực hiện hợp đồng bà D đã thanh toán cho VPBank tổng số tiền là 54.377.775đ trong đó tiền gốc 9.727.519đ, tiền lãi 43.895.796đ, tiền phạt 754.460đ (theo bảng tính lãi cụ thể mà VPBank đã giải trình). Kể từ ngày 01/01/2018 bà D không thanh toán cho VPBank bất cứ khoản tiền nào nữa. Như vậy, bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên VPBank khởi kiện bà Tạ Thị D là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ trả nợ: Xét mục đích của hợp đồng tín dụng giữa bà D và VPBank là vay tiêu dùng, khi vay tiền bà D vẫn ở một mình, con trai lấy vợ và ra ở riêng, bản thân bà đến nay vẫn sống một mình, không có chồng nên việc bà vay mục đích là để phục vụ nhu cầu cá nhân. Do vậy nghĩa vụ trả nợ thuộc về bà D.

[4] Đối với yêu cầu của bà D về việc đề nghị chỉ thanh toán khoản tiền gốc còn lại, xin miễn toàn bộ tiền lãi còn lại hoặc được miễn nhiều nhất khoản tiền lãi mà VPBank yêu cầu thanh toán. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phía ngân hàng đều không chấp nhận đề nghị này của bà D. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Điều 463 và 466 của Bộ luật Dân sự, cần buộc bà D phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho VPBank số tiền nợ gốc 190.272.481đ. Đối với khoản tiền lãi, đây là hợp đồng vay giữa tổ chức tín dụng với cá nhân nên lãi suất được áp dụng theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên đã ký kết

theo hướng dẫn tại các Điều 7, 8, Điều 12,13 Nghị quyết 01/2019/NQ -HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận yêu cầu này của VPBank buộc bà D phải thanh toán số tiền nợ lãi phải trả tính từ thời điểm VPBank chuyển sang nợ quá hạn theo mức lãi suất nợ quá hạn tạm tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 30/9/2019) với số tiền là 208.999.432đ, tổng cộng gốc và lãi là 399.271.913đ. Đối với khoản tiền phạt chậm trả lãi là 23.708.618đ, trước khi mở phiên tòa đại diện VPBank có đơn xin rút yêu cầu này, tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm về việc rút yêu cầu này. Xét việc rút yêu cầu đối với khoản tiền phạt chậm trả lãi là phù hợp với qui định của pháp luật được hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên HĐXX đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[5] Xét việc bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số nợ trên một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại Tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị đơn là bên vi phạm hợp đồng tín dụng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận gồm tiền gốc và lãi là 399.271.913đ. Trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 464, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7, 8 và Điều 12, 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc 190.272.481đ; tiền lãi 208.999.432đ; tổng cộng 399.271.913đ.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện đối khoản tiền phạt chậm trả lãi của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với bị đơn số tiền là 23.708.618đ (*Hai mươi ba triệu bảy trăm linh tám nghìn, sáu trăm mười tám đồng*).

Buộc bà Tạ Thị D có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc là 190.272.481đ; tiền lãi là 208.999.432đ. Tổng cộng là 399.271.913đ (*Ba trăm chín mươi chín triệu hai trăm bảy mươi nghìn chín trăm mười ba đồng*). Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số LD 1701400614 ngày 14/01/2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với bà Tạ Thị D đến ngày bà D thực tế thanh toán hết nợ tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

2. Về án phí: Bà Tạ Thị D phải chịu 19.963.595đ (*Mười chín triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn năm trăm chín mươi lăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009122 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND TT Văn Đình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Ki

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

